| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 08/2023/DS-ST
Ngày 10 tháng 3 năm 2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
---
# TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xoa

Ông Phạm Công Lương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Bà Hà Thị Thu Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 222/2022/TLST- DS ngày 20 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2023/QĐXXST-DS ngày 30/01/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 222/2023/QĐST-DS ngày 02/02/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng TM TNHH MTV D**; Trụ sở: Tòa nhà C, số 109 đường T, phường C1, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hữu M – chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình Ngọc Đ - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch L và ông Phạm Văn C - Cán bộ kinh doanh; Địa chỉ: 525 đường Đ1, phường H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (theo Giấy ủy quyền số 32/2022/UQ-TGĐ ngày 13/9/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng thương mại TNHH MTV D và Giấy ủy quyền số 31/2022/UQ-GPB ngày 22/9/2022 của Giám đốc Ngân hàng TM TNHH MTV D). Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1989; Địa chỉ: 31 đường H1, phường Th, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Nguyễn Đình Ngọc Đ trình bày:**

Ngày 05/02/2021, Ngân hàng TM TNHH MTV D - Chi nhánh Đà Nẵng đã ký Hợp đồng tín dụng số 0004/2021/DNA-LD22/HDTĐ cho bà Trần Thị H vay số

tiền: 1.625.000.000đ (Một tỷ sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng). Mục đích: Vay mua Xe ô tô con mới 100%, hiệu Audi A6 Design 45 TFSI 5 chỗ ngồi, số tự động, xe nhập khẩu Đức, sản xuất năm 2020, màu trắng. Thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày 06/02/2021 đến ngày 05/02/2026. Thực hiện hợp đồng tín dụng trên, Ngân hàng TM TNHH MTV D – Chi nhánh Đà Nẵng đã giải ngân và bà Trần Thị H đã nhận nợ: 1.625.000.000 đồng (Một tỷ sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng) theo Khế ước nhận nợ số: 0004/2021/DNA-LD22/GN001 ngày 05/02/2021. Tài sản đảm bảo: 01 Xe ô tô con mới 100%, hiệu Audi A6 Design 45 TFSI 5 chỗ ngồi, số tự động, xe nhập khẩu Đức, sản xuất năm 2020, màu trắng có số khung WAUZZZF29LN080381, số máy: DLH102861, BKS: 43A-598.41 theo Hợp đồng thế chấp số 0004/2021/DNA-LD22/HĐBĐ ngày 05/02/2021 và Đơn đăng ký giao dịch bảo đảm số 1404260162 ngày 05/02/2021 do Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng chứng nhận.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, bà Trần Thị H đã thanh toán cho Ngân hàng được 509.244.193đ, trong đó nợ gốc 352.166.300đ, nợ lãi 157.077.893đ. Từ ngày 25/6/2021, bà Trần Thị H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, phía Ngân hàng đã nhiều lần đốc thúc việc trả nợ nhưng bà H vẫn cố tình trốn tránh nghĩa vụ.

Nay Ngân hàng yêu cầu bà Trần Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng tổng dư nợ còn thiếu tính đến ngày 09/3/2023 là 1.469.630.001đ (Một tỷ bốn trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm ba mươi ngàn không trăm lẻ một đồng), trong đó: nợ gốc 1.272.700.000đ, lãi trong hạn 3.530.411đ, lãi quá hạn 178.502.241đ, thu hồi ưu đãi lãi suất 14.897.349đ.

Ngoài ra, bà Trần Thị H còn phải tiếp tục trả tiền phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0004/2021/DNA-LD22/HDTĐ ngày 05/02/2021 tính kể từ ngày 10/3/2023 đến ngày trả hết nợ.

Nếu bà Trần Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản bảo đảm được cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ là 01 xe ô tô con đã qua sử dụng, nhãn hiệu Audi, số loại Audi A6 Design 45 TFSI, 5 chỗ ngồi, số tự động, xe nhập khẩu Đức, sản xuất năm 2020, màu Trắng có Số khung WAUZZZF29LN080381, số máy: DLH102861, BKS: 43A-598.41 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị H.

**** Tại Bản tự khai, Biên bản hòa giải bị đơn bà Trần Thị H trình bày:***

Tôi xác nhận ngày 05/02/2021, Ngân hàng TM TNHH MTV D - Chi nhánh Đà Nẵng và tôi kí kết Hợp đồng tín dụng số 0004/2021/DNA-LD22/HDTĐ cho tôi vay số tiền: 1.625.000.000đ (Một tỷ sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng). Mục đích: Vay mua Xe ô tô con mới 100%, hiệu Audi A6 Design 45 TFSI 5 chỗ ngồi, số tự động, xe nhập khẩu Đức, sản xuất năm 2020, màu trắng. Thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày 06/02/2021 đến ngày 05/02/2026.

Tài sản đảm bảo khoản nợ vay nói trên là 01 Xe ô tô con mới 100%, hiệu Audi A6 Design 45 TFSI 5 chỗ ngồi, số tự động, xe nhập khẩu Đức, sản xuất năm 2020, màu trắng có số khung WAUZZZF29LN080381, số máy: DLH102861, BKS: 43A-598.41 theo Hợp đồng thế chấp số 0004/2021/DNA-LD22/HĐBĐ ngày 05/02/2021 và Đơn đăng ký giao dịch bảo đảm số 1404260162 ngày 05/02/2021 do Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng chứng nhận.

Quá trình vay tôi đã thanh toán được 416.629.819đ, trong đó nợ gốc 294.547.863đ, nợ lãi 122.081.956đ. Từ ngày 25/6/2021 đến nay do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên tôi chưa trả được nợ cho Ngân hàng và tôi xác định còn nợ Ngân hàng tạm tính đến ngày 19/9/2022 là 1.478.691.702đ (Một tỷ bốn trăm bảy mươi tám triệu sáu trăm chín mươi mốt ngàn bảy trăm lẻ hai đồng), trong đó nợ gốc: 1.330.318.437đ, nợ lãi 148.373.265đ.

Do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên tôi chưa có khả năng trả nợ ngay cho Ngân hàng được. Do đó, tôi đề nghị Ngân hàng gia hạn cho tôi đến ngày 20/02/2023 tôi sẽ trả dứt điểm. Nếu tôi không trả được nợ thì tôi đồng ý để cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự  kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng pháp luật.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc bà Trần Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng TM TNHH MTV D số tiền tính đến ngày 09/3/2023 là 1.469.630.001đ (Một tỷ bốn trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm ba mươi ngàn không trăm lẻ một đồng), trong đó: nợ gốc 1.272.700.000đ, lãi trong hạn 3.530.411đ, lãi quá hạn 178.502.241đ, thu hồi ưu đãi lãi suất 14.897.349đ. Lãi suất được tiếp tục tính kể từ ngày 10/3/2023 tiền phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0004/2021/DNA-LD22/HDTĐ ngày 05/02/2021 cho đến khi bà Trần Thị H thanh toán xong khoản nợ. Tài sản đảm bảo bị xử lý trong trường hợp bị đơn không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán và phải chịu án phí, các chi phí tố tụng khác theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa nguyên đơn Ngân hàng TM TNHH MTV D đối với bị bà Trần Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố dụng dân sự.

Bị đơn là bà Trần Thị H vắng mặt lần thứ hai không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 để xét xử vắng mặt đương sự nói trên.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng TM TNHH MTV D – chi nhánh Đà Nẵng cùng bà Trần Thị H kí kết Hợp đồng tín dụng số 0004/2021/DNA-LD22/HDTĐ để vay số tiền: 1.625.000.000đ (Một tỷ sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng). Mục đích: Vay mua Xe

ô tô con mới 100%, hiệu Audi A6 Design 45 TFSI 5 chỗ ngồi, số tự động, xe nhập khẩu Đức, sản xuất năm 2020, màu trắng. Thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày 06/02/2021 đến ngày 05/02/2026. Thực hiện Hợp đồng tín dụng trên, Ngân hàng TM TNHH MTV D – Chi nhánh Đà Nẵng đã giải ngân và bà Trần Thị H đã nhận nợ: 1.625.000.000đ (Một tỷ sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng) theo Khế ước nhận nợ số: 0004/2021/DNA-LD22/GN001 ngày 05/02/2021. Tài sản đảm bảo: 01 Xe ô tô con mới 100%, hiệu Audi A6 Design 45 TFSI 5 chỗ ngồi, số Tự động, xe nhập khẩu Đức, sản xuất năm 2020, màu Trắng, số khung WAUZZZF29LN080381, số máy: DLH102861, BKS: 43A-598.41 theo Hợp đồng thế chấp số 0004/2021/DNA-LD22/HĐBĐ ngày 05/02/2021 và Đơn đăng ký giao dịch bảo đảm số 1404260162 ngày 05/02/2021 do Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng chứng nhận.

Quá trình vay, bà Trần Thị H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà H thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ tính đến ngày 09/3/2023 là 1.469.630.001đ (Một tỷ bốn trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm ba mươi ngàn không trăm lẻ một đồng), trong đó: nợ gốc 1.272.700.000đ, lãi trong hạn 3.530.411đ, lãi quá hạn 178.502.241đ, thu hồi ưu đãi lãi suất 14.897.349đ. Trường hợp bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản bảo đảm được cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ là 01 xe ô tô con đã qua sử dụng, nhãn hiệu Audi, số loại Audi A6 Design 45 TFSI, 5 chỗ ngồi, số tự động, xe nhập khẩu Đức, sản xuất năm 2020, màu Trắng có Số khung WAUZZZF29LN080381, số máy: DLH102861, BKS: 43A-598.41 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị H.

Bà Trần Thị H xác nhận có kí kết với Ngân hàng Hợp đồng tín dụng số 0004/2021/DNA-LD22/HDTĐ ngày 05/02/2021 để vay số tiền: 1.625.000.000đ (Một tỷ sáu trăm hai mươi lăm triệu đồng). Mục đích: Vay mua Xe ô tô con. Quá trình vay bà H đã thanh toán được 416.629.819đ, trong đó nợ gốc 294.547.863đ, nợ lãi 122.081.956đ. Từ ngày 25/6/2021 đến nay do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên bà H chưa trả được nợ cho Ngân hàng và xác định còn nợ Ngân hàng tạm tính đến ngày 19/9/2022 là 1.478.691.702đ (Một tỷ bốn trăm bảy mươi tám triệu sáu trăm chín mươi mốt ngàn bảy trăm lẻ hai đồng), trong đó nợ gốc: 1.330.318.437đ, nợ lãi 148.373.265đ. Do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên chưa có khả năng trả nợ ngay cho Ngân hàng được nên xin gia hạn cho đến ngày 20/02/2023 tôi sẽ trả dứt điểm. Nếu không trả được nợ thì bà H đồng ý để cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Căn cứ "Hợp đồng tín dụng số 0004/2021/DNA-LD22/HDTĐ ngày 05/02/2021" và "Khế ước nhận nợ số: 0004/2021/DNA-LD22/GN001 ngày 05/02/2021" của bà Trần Thị H ký với Ngân hàng TM TNHH MTV D – chi nhánh Đà Nẵng, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định Ngân hàng TM TNHH MTV D – chi nhánh Đà Nẵng đã cho bà Trần Thị H vay tiền với các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng. Đây là các Hợp đồng tín dụng, có nội dung và hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên khi bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền khởi kiện. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận; cần buộc bà H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bên vay đối với số tiền còn

nợ như trên cho Ngân hàng theo quy định tại điều 463, 466 Bộ luật dân sự và các Điều 91, 98 Luật các Tổ chức tín dụng 2010.

[4] Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Trần Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu bà H thanh toán nhưng đến nay khoản nợ vẫn chưa được thanh toán. Do vậy, Ngân hàng TM TNHH MTV D khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 09/3/2023 là 1.469.630.001đ (Một tỷ bốn trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm ba mươi ngàn không trăm lẻ một đồng), trong đó: nợ gốc1.272.700.000đ, lãi trong hạn 3.530.411đ, lãi quá hạn 178.502.241đ, thu hồi ưu đãi lãi suất 14.897.349đ. Kể từ ngày 10/3/2023, bà Trần Thị H còn tiếp tục phải trả tiền lãi phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết trên số tiền nợ gốc còn lại cho đến khi tất toán khoản vay. Đồng thời, kể từ ngày bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà bà Trần Thị H chưa trả được toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng TM TNHH MTV D có quyền cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ là 01 Xe ô tô con mới 100%, hiệu Audi A6 Design 45 TFSI 5 chỗ ngồi, số tự động, xe nhập khẩu Đức, sản xuất năm 2020, màu Trắng có số khung WAUZZZF29LN080381, số máy: DLH102861, BKS: 43A-598.41 theo Hợp đồng thế chấp số 0004/2021/DNA-LD22/HĐBĐ ngày 05/02/2021 và Đơn đăng ký giao dịch bảo đảm số 1404260162 ngày 05/02/2021 do Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng chứng nhận.

[5] Ngày 21/11/2022, Tòa án nhân dân quận Hải Châu tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ hiện trạng thực tế của tài sản thế chấp là 01 Xe ô tô con mới 100%, hiệu Audi A6 Design 45 TFSI 5 chỗ ngồi, số tự động, xe nhập khẩu Đức, sản xuất năm 2020, màu Trắng có số khung WAUZZZF29LN080381, số máy: DLH102861, BKS: 43A-598.41 theo Hợp đồng thế chấp số 0004/2021/DNA-LD22/HĐBĐ ngày 05/02/2021 và Đơn đăng ký giao dịch bảo đảm số 1404260162 ngày 05/02/2021 do Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng chứng nhận, hiện trạng không có thay đổi gì so với thời điểm thế chấp tài sản. Hiện tại xe này đang do bà Trần Thị H trực tiếp sử dụng. Bà Trần Thị H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận, do đó tài sản thế chấp trên sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật trong trường hợp ông bà không thanh toán được nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TM TNHH MTV D theo quy định tại các Điều 299, 303, 307 Bộ luật dân sự 2015 để đảm bảo thi hành án.

[6] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn – bà Trần Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: (36.000.000 + 3%(1.469.630.001 – 800.000.000)) ~ 56.088.900 đồng. Lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), bà Trần Thị H phải chịu. Ngân hàng TM TNHH MTV D đã tạm ứng nên bà Trần Thị H phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TM TNHH MTV D chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ.

[7] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 63, 147, 180, 227, 228, 235, 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 117, 299, 303, 307, 320, 323; 463, 466 Bộ luật dân sự; Điều 91, khoản 2 Điều 95, khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện v/v "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TM TNHH MTV D đối với bà Trần Thị H.

Buộc bà Trần Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng TM TNHH MTV D số tiền tính đến ngày 09/3/2023 là 1.469.630.001đ (Một tỷ bốn trăm sáu mươi chín triệu sáu trăm ba mươi ngàn không trăm lẻ một đồng), trong đó: nợ gốc1.272.700.000đ, lãi trong hạn 3.530.411đ, lãi quá hạn 178.502.241đ, thu hồi ưu đãi lãi suất 14.897.349đ.

Kể từ ngày 10/3/2023, bà Trần Thị H còn phải chịu số tiền lãi phát sinh cho đến ngày thanh toán hết mọi khoản nợ với mức lãi suất theo "Hợp đồng tín dụng số 0004/2021/DNA-LD22/HDTĐ ngày 05/02/2021" và "Khế ước nhận nợ số: 0004/2021/DNA-LD22/GN001 ngày 05/02/2021" mà bà Trần Thị H ký với Ngân hàng TM TNHH MTV D.

Trường hợp bà Trần Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là 01 xe ô tô con đã qua sử dụng, nhãn hiệu Audi, số loại Audi A6 Design 45 TFSI, 5 chỗ ngồi, số tự động, xe nhập khẩu Đức, sản xuất năm 2020, màu Trắng có Số khung WAUZZZF29LN080381, số máy: DLH102861, BKS: 43A-598.41 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị H để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

**2.** Án phí và chi phí tố tụng khác:

- Án phí Dân sự sơ thẩm: 56.088.900đ (Năm mươi sáu triệu không trăm tám mươi tám ngàn chín trăm đồng), bà Trần Thị H phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TM TNHH MTV D tiền tạm ứng án phí 28.180.400đ (Hai mươi tám triệu một trăm tám mươi ngàn bốn trăm đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0006235 ngày 10/10/2022.

- Lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), bà Trần Thị H phải chịu. Ngân hàng TM TNHH MTV D đã tạm ứng nên bà Trần Thị H phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TM TNHH MTV D chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000đ.

**3.** Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THA DS quận Hải Châu;*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Phạm Thị Ngọc Hà**